

## “TẮT TỐ” TRONG CÁC TIÊU ĐỀ BÁO CHÍ TIẾNG ANH VÀ TIẾNG VIỆT

*Nguyễn Thị Vân Đông\**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 4/3/2020

Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 4/9/2020

Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/9/2020

**Tóm tắt:** Các nghiên cứu trên phương tiện truyền thông cho thấy nhu cầu thông tin của con người đang tăng lên trong khi thời gian cần thiết để mọi người nắm bắt và thưởng thức thông tin thì ngày càng khan hiếm. Giá của thông tin ngày càng tăng do chi phí tìm kiếm, xử lý, lưu trữ và truyền tải thông tin ngày càng tăng. Trong điều kiện đó, ngôn ngữ, như một phương tiện truyền tải thông tin, phải tự cải thiện, phải tìm cách tối ưu hóa ngôn ngữ của nó, sao cho trong thời gian tối thiểu, có thể nhận hoặc truyền một lượng thông tin tối đa và đạt được hiệu quả tối đa trong giao tiếp. Bài viết này đề cập đến hiện trạng của việc sử dụng “tắt tố” trong các tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt, và đề xuất một số giải pháp để cải thiện hiệu quả của việc sử dụng “tắt tố” trong các tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt.

**Từ khóa:** Tắt tố, báo chí, tiêu đề, hiện trạng, giải pháp.

### Đặt vấn đề

Hiện tại, những điều mới, hiện tượng mới, khái niệm mới cần được đặt tên, trong khi khả năng tạo ra các dạng tắt của các ngôn ngữ đang giảm dần. Mặt khác, theo Vũ Quang Hào: “Nhu cầu thông tin của người dân ngày càng tăng nhưng thời gian cần thiết để mọi người nắm bắt và thưởng thức thông tin ngày càng hiếm, giá thông tin ngày càng tăng do chi phí tìm kiếm, xử lý, lưu giữ và truyền đạt thông tin ngày càng đắt đỏ” [01, 147]. Trong điều kiện đó, chúng tôi nghĩ rằng, ngôn ngữ - một phương tiện truyền tải thông tin, phải tự cải thiện, phải tìm cách tối ưu hóa ngôn ngữ của mình theo cách “tiết kiệm” ngôn ngữ, sao cho trong thời gian tối thiểu có thể nhận hoặc truyền một lượng thông tin tối đa, để đạt được hiệu quả tối đa trong giao tiếp.

### 1. Luận bàn về “tắt tố” hay “phương thức tắt”

Việc sử dụng các ký hiệu để biểu thị thông tin nhằm giảm tối đa độ dài văn bản đặt ra yêu cầu phải rút ngắn độ dài của các đơn vị mang tin tối thiểu, hay nói cách khác là sử dụng biện pháp “viết tắt” / “chữ tắt”. Về vấn đề này, theo Dương Văn Quảng: “Chữ tắt được coi là một ứng xử văn hoá rất thông minh của loài người đối với loài người. Ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp quan trọng nhất của con người mà giao tiếp, về bản chất, là sự trao đổi thông tin” [04, 35-38]. Hiện tượng này được coi là một trong những cách rút gọn mà điều đặc biệt là xuất hiện cả trong phong cách nói, viết và diễn ngôn của văn bản, với nhiều phương thức rút gọn và nhiều cách gọi khác nhau.

---

\* Trường Đại học Mở Hà Nội

Ở Việt Nam, đã có nhiều tác giả nghiên cứu hiện tượng này, thường được gọi là “tắt tở”. Các tài liệu tiếng nước ngoài như “*A Course in Modern English Lexicology*” [06] hay “*English Lexicology*” [07], đều dành một phần đáng kể nghiên cứu về các phương thức rút gọn (mà trong tiếng Việt, chúng ta gọi là phương thức tắt).

Tập hợp các ý kiến và nghiên cứu trên, có thể đưa ra những nhận xét sau đây:

\* Phương thức tắt phản ánh quy luật tiết kiệm của ngôn ngữ.

\* Phương thức tắt trở thành xu thế chung, phổ biến đối với mọi ngôn ngữ trên thế giới.

\* Phương thức tắt tạo ra diện mạo mới trong văn bản và làm tăng thêm hiệu quả chuyển tải thông tin.

\* Phương thức tắt là một trong những con đường làm giàu vốn từ vựng cho các ngôn ngữ.

\* Các dạng tắt sử dụng trên báo chí hiện nay được hình thành từ hai nguồn: cấu tạo từ tiếng Việt (con đường nội sinh) và vay mượn từ nước ngoài (ngoại nhập). Tuy nhiên, theo nghiên cứu của Nguyễn Ngọc Trâm [05, 2-8], trên văn bản, lượt dùng chữ tắt tiếng Việt nhiều gấp năm lần lượt dùng chữ tắt tiếng nước ngoài.

\* Khả năng cấu tạo đơn giản, dễ dàng của dạng tắt tiếng Việt tạo ra thói quen “thích viết tắt” và “viết tắt tùy tiện” làm nảy sinh quá nhiều đơn vị tắt đồng dạng kiểu CN (*chủ nhật, công nhân, công nghiệp* v.v...) hay TS (*tiến sỹ, thí sinh* v.v...). Đây cũng là một trong những hiện tượng ngày càng phổ biến trên báo chí, có nhiều tiêu đề báo viết tắt tràn lan không tránh khỏi làm độc giả khó chịu.

Phương thức tắt trong tiếng Việt, về ngữ nghĩa thường biểu thị những phạm trù cơ bản sau:

- Địa danh nổi tiếng: VN (*Việt Nam*), HN (*Hà Nội*), ĐNA (*Đông Nam Á*), HCM (*Hồ Chí Minh*) v.v...

- Nghề nghiệp, địa vị, chức danh: CA (*công an*), SV (*sinh viên*), GS (*giáo sư*), TS (*tiến sỹ*), NSUT (*nghệ sỹ ưu tú*) v.v...

- Tên các tổ chức chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội: TAND (*toà án nhân dân*), PTH (*phổ thông trung học*) v.v...

- Tên các hiện tượng và khái niệm cơ bản, phổ biến: XHCN (*xã hội chủ nghĩa*), KHKT (*khoa học kỹ thuật*), KHHGD (*kế hoạch hoá gia đình*), PCCC (*phòng cháy chữa cháy*) v.v...

- Những từ ngữ thông thường, tần số sử dụng cao: TM (*thay mặt*), KT (*ký thay*) v.v...

Phương thức tắt trong tiếng Anh, về ngữ nghĩa, thường biểu thị những phạm trù cơ bản sau:

- Tên nước hoặc quốc gia: USA (*United States of America*: tên gọi của nước Mỹ/Hợp chủng quốc Hoa Kỳ); UK (*United Kingdom*: tên gọi của nước Anh/Vương quốc Anh) v.v...

- Tên các tổ chức chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội: VOA (*Voice of America*: Đài tiếng nói Hoa Kỳ); WHO (*World Health Organisation*: Tổ chức y tế thế giới) v.v...

- Nghề nghiệp, địa vị, chức danh: MP (*Member of Parliament*: thành viên Quốc hội); M.A. (*Master of Art*: Thạc sỹ) v.v...

- Những từ ngữ thông thường, tần số sử dụng cao: Rd. (*road*: viết tắt cho đường); st. (*street*: viết tắt cho phố) v.v...

## 2. “Tắt tở” trong tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt

### 2.1. Thực trạng việc sử dụng “tắt tở” trong tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt

Hiện nay, phương thức tắt, đặc biệt là viết tắt, đang phát triển mạnh và phát huy được tính tích cực của nó trong báo chí tiếng Anh và tiếng Việt. Bằng phương thức này, với một tổ hợp ngữ âm hoặc văn tự ngắn gọn, tiết kiệm, có thể chuyển tải một lượng thông tin lớn hơn và nhanh hơn, đáp ứng yêu cầu của một nhịp sống xã hội đang ngày càng phát triển của xã hội hiện đại. Hơn nữa, theo nhận xét của Nguyễn Ngọc Trâm [05, 8], “*viết tắt chỉ tác động tới bình diện chính tả của ngôn từ ..., cho nên nội dung mà dạng tắt truyền đạt là hoàn toàn nguyên vẹn, chính xác*”.

Dạng tắt nảy sinh trong quá trình sử dụng ngôn ngữ. Điều kiện để xuất hiện một dạng tắt là khi đơn vị nào đó được dùng lặp lại nhiều lần trong văn bản. Sau đó tùy thuộc vào mức độ phổ biến của đơn vị đó, nó có thể trở thành một dạng viết tắt cố định, bán cố định hoặc chỉ có tính chất lâm thời với những mức độ sử dụng khác nhau: khi thì dùng tương đối độc lập, khi thì phải kèm theo ngữ cảnh hay hoàn cảnh xác định và có khi chỉ hạn chế trong một văn bản duy nhất.

Các tác giả cũng đã đưa ra một số quy định cụ thể nhằm khắc phục những bất cập trong việc sử dụng các dạng tắt hiện nay trong đó có gợi ý tới việc chỉ nên sử dụng những dạng tắt hoàn toàn cố định, không thể gây hiểu lầm như **UBND** (*ủy ban nhân dân*), **TƯ** (*trung ương*) v.v... trên các bảng biểu và tiêu đề báo chí.

Theo tư liệu và sự khảo sát của chúng tôi, tiêu đề báo chí tiếng Anh có số đơn vị viết tắt ít hơn nhiều so với tiêu đề báo chí tiếng Việt. Đôi khi, trong báo chí tiếng Anh và tiếng Việt xuất hiện những tiêu đề quá lạm dụng phương thức tắt, gây khó khăn rất nhiều cho độc giả trong việc lĩnh hội thông tin, ví dụ như tiêu đề sau:

CSN & Y “Looking Forward” to More Collaborations

CNN. 4/2000

Trong ví dụ này, **CSN & Y** viết tắt cho *David Croshy, Stephen Stills, Graham Nash* và *Neil Young*, là tên của bốn thành viên của một ban nhạc mà không phải ai cũng biết.

Cũng giống như các tiêu đề nói trên trong báo tiếng Anh, các tiêu đề sau đây trong báo tiếng Việt cũng lạm dụng dạng tắt:

**Kiểm tra VSPC dịch quận Hoàn Kiếm** (VSPC là *vệ sinh phòng chống*)

**TT-TDĐT Gia Lâm tổng kết công tác năm 2001** (TT-TDĐT viết tắt cho *Trung tâm thể dục thể thao*)

(Nguồn: Nguyễn Quang Hoà, 2002, tr. 94)

Vì tiêu đề báo chí mở đầu cho một bài viết nên độc giả không thể đoán ngay được nội dung đầy đủ của dạng tắt đó. Điều này khác với việc sử dụng một dạng tắt ở trong bài báo mà lần đầu tiên thường được chú thích tên gọi đầy đủ ngay sau đó ở trong ngoặc đơn. Do vậy, người viết bài cần tránh gây cho độc giả sự khó chịu khi tiếp xúc với tiêu đề ngay từ phút đầu.

Việc sử dụng dạng tắt tùy tiện như trong những ví dụ trên gây nhiều khó khăn cho độc giả mà trong nhiều trường hợp còn làm giảm giá trị của bài viết. Theo tư liệu của chúng tôi, trong báo tiếng Anh chỉ **77,53%** tiêu đề sử dụng dạng tắt là được giải nghĩa trong từ điển viết tắt, trong các tiêu đề báo tiếng Việt con số tương ứng chỉ là **65,76 %** được giải nghĩa trong từ điển tiếng Việt hoặc đã khá quen thuộc với độc giả (người đọc có thể tự suy đoán được). Con số trên cho thấy một thực tế là nhu cầu về phương thức tắt ngày càng lớn và cần có sự bổ sung những đơn vị tắt đã trở nên quen thuộc và được xã hội công nhận. Tuy vậy, để tránh gây phiền phức cho những đối tượng lĩnh hội thông tin, cần thiết phải có sự giải thích cho những đơn vị tắt xuất hiện lần đầu trên báo chí

cũng như trên các văn bản nói chung.

Theo Vũ Quang Hào [01, 150], đối với mỗi loại hình truyền thông (báo in, báo phát thanh, báo hình, quảng cáo v.v...) thì tất tổ phải được ứng xử khác nhau. Nếu nó được sử dụng đúng quy luật thì gia tăng được tính tiết kiệm của ngôn ngữ báo chí; nếu không thì ngược lại, sẽ làm cho truyền thông không đạt hiệu quả.

Ngoài các phương thức tắt như đã nêu, nhằm mục đích rút gọn cho các tiêu đề, các dấu câu, con số và ký hiệu cũng được các nhà báo triệt để khai thác. Chẳng hạn, về số liệu trên báo chí, Lô-íc Êc-vu-ê cho rằng: “*Thêm các ví dụ, con số vào bài viết cũng có tác dụng y như khi gia giảm mắm muối vào món ăn*” (dẫn theo Vũ Quang Hào, tr. 156).

Trong tiêu đề báo chí, các số liệu, khi được sử dụng, có thể coi như một cách chứng minh tính cụ thể và chính xác của thông tin mà người viết đưa ra. Vũ Quang Hào cho rằng, “*Số liệu là một trong những yếu tố không thể thiếu trong thông tin, nhất là đối với những thông tin về lượng*” [01, 156]. Hơn nữa, các số liệu cũng góp phần rút ngắn độ dài của tiêu đề.

Các dấu câu cũng tỏ ra rất đặc dụng trong việc đảm bảo tính ngắn gọn cho các tiêu đề báo chí. Cụ thể như sau:

- *Dấu phẩy (,)*

Trong nguồn tư liệu của chúng tôi, dấu phẩy (,) được dùng với 3 mục đích:

+ Dấu phẩy thay cho từ “và” như trong ví dụ sau:

***China, Malaysia are Hot Spots***

(dấu “,” thay cho từ “và”)

*TIME*

(Trung Quốc và Ma-lai-xi-a là những điểm truy cập mạng in-tơ-nét không dây)

+ Dấu phẩy ngăn cách giữa thông

tin chính và xuất xứ của thông tin, như:

Antibody Test May Predict Cancers,  
Expert Says

(dấu “,” thay cho lời dẫn “theo lời”)

*REVIEW*

(Theo lời các chuyên gia, kiểm tra sức đề kháng của cơ thể có thể dự đoán trước bệnh ung thư)

+ Dấu phẩy thay cho phần giải nghĩa cho chủ ngữ, ví dụ như:

Liv 94, thuốc điều trị viêm gan mãn tính mới

(dấu “,” thay cho từ “là”)

*Báo Đại Đoàn kết*

- Dấu hai chấm (:)

Trong số các tư liệu chúng tôi thu thập được, dấu hai chấm (:) được dùng với 3 mục đích sau đây:

+ Dấu hai chấm (:) thay cho xuất xứ thông tin, như trong ví dụ:

Bắc Giang: Báo động “chảy máu cổ vật”

(Bắc Giang đang báo động về tình trạng “chảy máu cổ vật”)

*Báo Giáo dục và Thời đại Chủ nhật*

+ Dấu hai chấm (:) thay cho động từ “nói rằng, cho rằng”. Ví dụ:

GS - TSKH Trần Hữu Nghị: Giáo dục Đại học Việt Nam phải hội nhập để khẳng định

(dấu “:” thay cho động từ “**nói rằng, cho rằng**”)

(GS - TSKH Trần Hữu Nghị **cho rằng** giáo dục Đại học Việt Nam phải hội nhập để khẳng định)

*Báo Giáo dục và Thời đại*

+ Dấu hai chấm (:) thay cho dấu hiệu giữa một câu hỏi đặt ra và câu trả lời:

**Vụ Calisto: cuộc tranh luận không đáng có**

(Về vụ Calisto? Đây là cuộc tranh luận không đáng có)

*Báo Lao động*

Thông thường, dấu hai chấm được dùng để phân cách chủ từ và nhóm từ mà chủ từ đó nói đến. Nó còn có công dụng thay thế cho động từ bị lược bỏ và rút ngắn ngôn từ. Khi tiếp cận những tiêu đề báo chí như vậy, tùy vào khả năng, người đọc cần tìm các động từ tương ứng để hoàn chỉnh câu.

- Các ký hiệu thay cho từ, như trong các ví dụ:

**MIT Fined \$ 25,000 for Air Pollution Violation**

(ký hiệu \$ thay cho từ “đô la”, đơn vị tiền tệ của Mỹ)

(*Học viện công nghệ Ma-sa-chu-set bị phạt 25 ngàn đô la vì gây ô nhiễm không khí*)

*Tạp chí Reuters Health*

**Doctors Wrote 9% More Prescription in 1999**

(% thay cho từ “percent”)

(*Các bác sỹ đã kê số đơn thuốc tăng 9% (phần trăm) trong năm 1999*)

*Tạp chí Reuters Health*

**Ghép tạng - công nghệ của y học tương lai**

(dấu “-” thay cho từ “là”)

Dấu gạch ngang (-) nối giữa vấn đề và phần giải thích cho vấn đề đưa ra

*Báo Giáo dục và Thời đại*

So với một số ngôn ngữ khác, một số cộng đồng khác và một số nền báo chí khác, ở tiếng Việt, ở cộng đồng ngôn ngữ Việt, ở báo chí Việt tắt tở chưa trở thành một hiện tượng phổ biến và thật quen thuộc đối với số đông công chúng báo chí. Tuy vậy, thực tế báo chí cho thấy chữ tắt trên báo chí tiếng Việt trong chừng mực

nào đó đã đạt được những hiệu quả nhất định, góp phần giảm thiểu lượng từ ngữ trên mặt báo mà vẫn đảm bảo đầy đủ nội dung thông tin. Mặt khác, thực tế báo chí cũng cho thấy một thực trạng đáng quan tâm, đó là đôi khi tắt tở, nếu lạm dụng, sẽ trở thành rào cản trong việc tiếp nhận thông tin của độc giả. Về vấn đề này, Lại Thế Luyện [02, 51] cho rằng: “*Có những danh từ tương chừng quá quen thuộc, lặp đi lặp lại nhiều lần trên báo chí nên các cơ quan báo chí thường xuyên in tắt mà không kèm theo chú thích vì chủ quan cho rằng độc giả đều hiểu được*”.

**2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả của việc sử dụng “tắt tở” trong tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt**

Đối với ngôn ngữ báo chí nói chung, Vũ Quang Hào [01, 152] đã đưa ra một số giải pháp như:

- Chỉ nên đăng tải những chữ tắt có tần số xuất hiện cao và tương đối quen thuộc với số đông: **UBND** (*ủy ban nhân dân*), **HTX** (*hợp tác xã*), **QĐND** (*quân đội nhân dân*) v.v...

- Với những chữ tắt là tên các tổ chức kinh tế xã hội (cơ quan, công ty) nếu thuộc loại chưa nổi tiếng và những chữ tắt tiếng Anh ít quen thuộc thì cần in kèm tên đầy đủ ít nhất là lần xuất hiện đầu tiên trên bài báo.

- Không dùng chữ tắt của riêng cá nhân hay tổ chức nào; cũng như không dùng những chữ tắt vốn chỉ quen dùng trong các văn bản chuyên môn hẹp (như giáo trình, bản vẽ...).

- Không nên dùng chữ tắt quá nhiều trong cùng một văn bản báo chí, dễ gây rối mắt và làm loãng thông tin.

- Không nên dùng chữ tắt ở tiêu đề

(kể cả tiêu đề phụ và tiêu đề dẫn) ngoại trừ các chữ tắt là tên các tổ chức kinh tế xã hội đã quá quen thuộc với số đông độc giả và không trùng lặp với những chữ tắt khác.

- Cuối cùng, tác giả gợi ý chỉ nên dùng một số chữ tắt khi chúng đi kèm với một

### 3. Kết luận

Việc sử dụng “tắt tổ” được coi là một trong những cách rút gọn xuất hiện cả trong phong cách nói, viết và diễn ngôn của văn bản, đặc biệt là xuất hiện nhiều trong các tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt, với nhiều phương thức rút gọn và nhiều cách gọi khác nhau. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nếu bị lạm dụng, “tắt tổ” sẽ trở thành rào cản trong việc tiếp nhận thông tin của độc giả. Trong nguồn ngữ liệu nghiên cứu của chúng tôi, để gia tăng hiệu quả sử dụng của “tắt tổ”, theo chúng tôi, cần có sự bổ sung những đơn vị tắt đã trở nên quen thuộc và được xã hội công nhận trong từ điển viết tắt. Tuy nhiên, khi sử dụng, cần thiết phải có sự giải thích cho những đơn vị tắt xuất hiện lần đầu trên báo chí cũng như trên các văn bản nói chung. “Tắt tổ”, nếu được sử dụng đúng quy luật thì gia tăng được tính tiết kiệm của ngôn ngữ báo chí, còn nếu không thì ngược lại, sẽ làm cho truyền thông không đạt hiệu quả mong muốn.

### Tài liệu tham khảo:

- [1]. Vũ Quang Hào, *Ngôn ngữ báo chí*, Nxb. ĐHQG, H., 2001.
- [2]. Lại Thế Luyện, *Về cách viết tắt trên báo chí*, “Người làm báo”, H., 2001, số tháng 11.
- [3]. Nguyễn Quang Hoà, *Phóng viên và toà soạn*, Nxb. VH - TT, H., 2002.
- [4]. Dương Văn Quảng, *Giao tiếp và thông tin*, “Thông tin Khoa học xã hội”, H., 2001, số 6.
- [5]. Nguyễn Ngọc Trâm, *Sử dụng dạng tắt trên báo chí tiếng Việt hiện nay*, “Ngôn ngữ & đời sống”, H., 2003, số 9.
- [6]. Ginsburg R. S. et al. *A Course in Modern English Lexicology*, Moscow: Higher School Publishing House, 1966.
- [7]. Raevska H. M. *English Lexicology*, Kiev: Higher School Publishing House, 1971.

### Tư liệu báo và tạp chí

#### Tư liệu báo và tạp chí tiếng anh

Review

Time

Reuters Health

#### Tư liệu báo tiếng việt

Giáo dục và Thời đại

Giáo dục và Thời đại chủ nhật

Lao động

**Địa chỉ tác giả: Trường Đại học Mở Hà Nội**

**Email: dongntv@hou.edu.vn**